# KINH NGHIỆM ÔN THI NỘI TRÚ 2022 UMP

# HỆ NGOẠI

#### 1. Vài lời tâm sự:

Chào các bạn sinh viên Y6, khi đọc chiếc file review nhỏ này có lễ bạn cũng đã có những suy nghĩ hoặc kế hoạch chuẩn bị cho kỳ thi Nội trú tại Đại học Y dược Thành phố Hồ Chí Minh rồi phải không?

Anh xin tự giới thiệu, anh tên là Nguyễn Việt Hưng, tốt nghiệp Bác sĩ Đa khoa khóa 2016-2022, cựu sinh viên lớp Y2016B. Anh vừa trải qua một quãng thời gian dài rèn luyện và ôn tập cho kỳ thi Nội trú hệ Ngoại và có mong muốn sẽ gửi đến các bạn một số kinh nghiệm trong tầm hiểu biết hạn hẹp của bản thân anh cũng như của các anh chị thi cùng khóa với anh để các bạn có cái nhìn tổng quan và tốt hơn về việc tham gia kỳ thi này.

### 2. Một số thông tin về kỳ thi và về việc ôn tập:

- Số môn thi: 03 (mỗi môn thi 90 phút 120 câu)
  - Tổng hợp: Tổ hợp 04 môn (Giải phẫu Hóa sinh Sinh lý Di truyền)
  - o Ngoại khoa: Bệnh học + Điều trị
  - o Sản phụ khoa: Bệnh học + Điều trị
- Thời gian ôn tập: 1.5 năm
- Hình thức thi: Trắc nghiêm
- Điểm đổi mới so với năm 2021 về trước:
  - o Nội dung thi Giải phẫu đổi theo chương trình đổi mới (chi tiết bên dưới)
  - Nôi dung thi Ngoại khoa cắt bỏ phần Ngoại chuyên khoa lẻ.
  - o Đổi Thầy Cô hướng dẫn mốt số môn cơ bản
  - o [Thay đổi lớn nhất] Nguyên tắc xét trúng tuyển theo nguyện vọng:
    - Thí sinh được đăng ký 02 (hai) nguyện vọng xét tuyến vào các chuyên ngành thuộc cùng hệ (Hệ nội hoặc Hệ ngoại) và không được thay đổi nguyện vọng sau khi nộp hồ sơ đăng ký dự thi.

- Thí sinh được xét trúng tuyển theo thứ tự ưu tiên tổng điểm (không tính môn ngoại ngữ) của từng chuyên ngành đã đăng ký ở nguyện vọng 1.
- Thí sinh có điểm đạt của tất cả các môn thi nhưng không đủ điều kiện xét trúng tuyển chuyên ngành đã đăng ký ở nguyện vọng 1 sẽ được lọc danh sách và lặp lại quy trình xét tuyển ở nguyện vọng 2 tiếp theo đối với các chuyên ngành chưa tuyển đủ chỉ tiêu.
- Trường hợp thí sinh có điểm đạt của tất cả các môn thi nhưng không đủ điều kiện xét trúng tuyển chuyên ngành đã đăng ký ở nguyện vọng 1 và nguyện vọng 2, Hội đồng tuyển sinh sẽ tổng hợp danh sách thí sinh theo hệ, xếp theo thứ tự tổng điểm (không tính môn ngoại ngữ) từ cao xuống thấp và tổ chức buổi xét chọn chuyên ngành bổ sung đối với những chuyên ngành chưa tuyển đủ chỉ tiêu.
- o Danh sách chỉ tiêu tuyển sinh:

	BỘ Y TẾ ĐẠI HỌC Y DƯỢC THÀNH PHÓ HỎ CHÍ MINH	CÓN	G HÒA XÃ I Độc lập -			
	CHỈ TIÊU TUYỀN	SINH SAU	U ĐẠI HỌ	C NĂM	2022	
STT	,	Chuyên khoa cấp I	Chuyên khoa cấp II	Bác sĩ nội trú	Thạc sĩ	Tiến sĩ
	Bệnh truyền nhiễm và các bệnh nhiệt đới					
1	+ Lao	21	10	2	8	2
_	+ Truyền nhiễm	16	2	5	6	2
	Chăm sóc giảm nhẹ	5				
	Công nghệ được phẩm & bào chế thuốc	30			36	11
4	Dịch tễ học					5
	Điện quang và y học hạt nhân					
5	+ Chấn đoán hình ảnh	100		15	25	
	+ X Quang		15			
	+ Siêu âm		10			
	Điều dưỡng				34	
	Dinh dưỡng	20				
	Dược liệu - Dược học cổ truyền	15			25	6
	Dược lý và được lâm sàng	30			50	5
	Gây mê hồi sức	30	6	10	20	
11	Hóa dược					11
12	Hồi sức cấp cứu và chống độc					
14	+ Hồi sức cấp cứu	60	8	8		2
	Khoa học y sinh					
	+ Giải phẫu bệnh và pháp y	10	3	10	12	5 //
	+ Giải phẫu người				10	6
	+ Hóa sinh y học	15	8		10	5 9
13	+ Ký sinh trùng và côn trùng y học	2			4	11-1
	+ Mô phôi				2	3 Tuyển sinh đợt
	+ Sinh lý học				5	6
	+ Vi sinh y học	5	2		5	2
14	Kiểm nghiệm thuốc và độc chất	20	3		20	3
	Kỹ thuật phục hồi chức năng				20	
	Kỹ thuật xét nghiệm y học				35	4
	Ngoại khoa					
	+ Ngoại khoa	24	12	10	18	4
	+ Chấn thương chĩnh hình và tạo hình	50	8	7	36	3
	+ Ngoại - Lồng ngực	11	8	8	18	3
	+ Ngoại - Nhi	12	6	6	8	2
	+ Ngoại - Thần kinh và sọ não	22	6	6	8	4
- 1	+ Ngoại - Tiết niệu	19	8	4	12	3 Tuyển sinh đợt
ı	+ Phẫu thuật tạo hình, tái tạo và thẩm mỹ	15				, , , , , , , , , , , , , , , , , , , ,
	Nhân khoa	20	6	4	12	3
	Nhi khoa	110	-	14	14	8
	+ Nhi - Hô hấp					-
	+ Nhi - Hồi sức					
	+ Nhi - Huyết học - Ung bướu					
- 1	+ Nhi - Huyet học - Ong bươu + Nhi - Nội tiết và chuyển hóa					
19	+ Nhi - Nor tiet va enuyen noa + Nhi - So sinh		15			
	+ Nhi - Thân					

STT		Chuyên khoa cấp I	Chuyên khoa cấp II	Bác sĩ nội trú	Thạc sĩ	Tiến sĩ
	+ Nhi - Thần kinh					
	+ Nhi - Tiêu hóa					
	+ Nhi - Tim mạch					
	Nội khoa	70		10	33	6
	+ Nội hô hấp					
	+ Nội thận - tiết niệu		15			
	+ Nội tiêu hóa		15			
	+ Nội tim mạch					
20	+ Da liễu	40	6	3	22	2 Tuyển sinh đợt 2
	+ Huyết học và truyền máu	10	4	11	11	2
	+ Lão khoa	33	4	9	29	3
	+ Nôi tiết	10	6	4		
	+ Tâm thần	6			3	
	+ Thần kinh	20	2	10	13	4
21	Phục hồi chức năng	20		8	10	
22	Quản lý y tế		40			
23	Răng-Hàm-Mặt	72	12	17	30	7
24	Sån phụ khoa	51	14	6	21	4
	Tai-Mũi-Họng	30		8	24	5
25	+ Mũi họng		8			
	+ Thính học		8			
26	Tổ chức Quản lý được	30	15		25	
27	Ung thu	30	15	6	24	
28	Y học cổ truyền	32	3	11	34	6
29	Y học dự phòng	25			28	
30	Y học gia đình	45	3			_
31	Y tế công cộng	25			33	5
	Tổng	1211	273	212	793	149;
		7	p. Hồ Chí Min			
				HIỆU TR		HÔ´
				HIỆU TI		:INH/
		CHỦ T	ÍCH HÓI ĐỘI	NG TEXT	EN SINH S	SAU ĐẠI HỌC
			ĐẠI I		X	A
g thành phố / A						
Nguyễn Hoàng Bắc						
			Ng	guyên H	oang Ba	С

Hình 1. Danh sách chỉ tiêu tuyển sinh BSNT YDS 2022

- 3. Kinh nghiệm ôn thi các môn và đánh giá "chủ quan" về đề thi năm 2022:
  - a. Môn cơ bản:
- Link tài liệu + đề thi: <a href="https://drive.google.com/drive/folders/1RVwE0hjHrNGdfxPVn--nz1wgg06D-UfT?usp=sharing">https://drive.google.com/drive/folders/1RVwE0hjHrNGdfxPVn--nz1wgg06D-UfT?usp=sharing</a> (đã có slide 2022, clip record và đề thi cũng như các tài liệu khác)
- **Tổng hợp đề**: <a href="https://docs.google.com/document/d/117du67irMqNDtrpcbxtK0Ocm-lRA2TsHcGkmFXOST\_0/edit?usp=sharing">hợp đề: <a href="https://docs.google.com/document/d/117du67irMqNDtrpcbxtK0Ocm-lRA2TsHcGkmFXOST\_0/edit?usp=sharing">https://docs.google.com/document/d/117du67irMqNDtrpcbxtK0Ocm-lRA2TsHcGkmFXOST\_0/edit?usp=sharing</a>

	Nội dung thi	Kinh nghiệm	Tài liệu cần có
	mới, cần lọc các câu TN quan trọng ở	ý quan trọng Thầy hướng dẫn ải phẫu học ra giải (vì sách TN hiện vẫn còn theo pl tất cả các chương có liên quan đến bài để làm). cũ (sách Thầy Quyền) và mới (sách Thầy Vũ).	hân khu chứ chưa theo hệ như sách
Giải phẫu (TG ôn: 1 tháng)	Module tim mạch – TS. Vũ:  - Tim  - Động mạch chủ và các nhánh của động mạch chủ	- Giữa 2 module thì đây là module được cho ra đề nhiều nhất. Thầy dạy không hết toàn bộ chương mà chỉ tập trung vào khái quát hóa phần tim và động mạch, không nhắc đề động mạch chi trên/dưới hay tĩnh mạch hay bạch	- Sách GIẢI PHẪU HỌC theo CHƯƠNG TRÌNH MỚI tập 01&02.
	- Mạch máu vùng đầu cổ - Mạch máu chi trên; chi dưới	huyết. Tuy nhiên, nên xem chứ không chủ quan Phần nói kỹ nhất là phần TIM. Một số điều lưu ý:	55 55

Nội dung thi	Kinh nghiệm	Tài liệu cần có
- Tĩnh mạch cửa	+ Cấu tạo tim, các mặt, các cấu trúc GP quan trọng của tim. Lưu ý nhớ một số các cấu trúc có 2 tên (VD: mặt ức sườn = mặt phải,)  + Ứng dụng GP của tim (đường SJ, các ứng dụng đề cập trong sách CT mới)  - Phần động mạch cần chú ý:  + Phân nhánh động mạch: động mạch nào xuất	
	<ul> <li>phát từ động mạch nào</li> <li>+ Tên các động mạch, đường đi</li> <li>+ Liên quan</li> <li>- Phần tĩnh mạch: Đọc và nhớ ý chính, chủ yếu quan trọng nhất 2 phần trên nhưng cũng không được bỏ bê phần này.</li> <li>- Tĩnh mạch cửa: đường đi tĩnh mạch, phân nhánh, tên gọi, tĩnh mạch nào từ hệ cửa hay hệ</li> </ul>	

Nội dung thi	Kinh nghiệm	Tài liệu cần có
	chủ ( <u>kinh nghiệm là</u> : động mạch nào xuất phát từ động mạch chủ hay cửa thì tĩnh mạch tương ứng cũng hệ đó), <i>TỨ GIÁC TĨNH MẠCH</i> (phân biệt tĩnh mạch nào trước/sau phúc mạc).	
Module tiêu hóa – TS. Vũ:  - Miệng – Thực quản – Dạ dày – Tá tràng – Ruột già  - Tụy – Gan – Phúc mạc	<ul> <li>Học kỹ các vấn đề sau:</li> <li>+ Tương quan về vị trí, liên quan</li> <li>+ Cấu tạo đại thể/mô học (ví dụ: bao nhiêu lớp cơ, gồm các lớp gì)</li> <li>+ Các phần của cơ quan (ví dụ: dạ dày có bao nhiêu phần, gồm môn vị, hang vị, v.v.)</li> <li>+ Phân biệt hỗng/hồi tràng</li> <li>+ Phân bố mạch máu, thần kinh</li> <li>+ Tụy: Cấu tạo, liên quan, mạch máu nuôi.</li> <li>+ Gan: PHÂN THÙY GAN, các rãnh, liên quan, thành phần đi qua, v.v.</li> </ul>	

	Nội dung thi	Kinh nghiệm	Tài liệu cần có
		+ Phúc mạc: Tạng trong/ngoài phúc mạc, tạng trong ổ phúc mạc,, túi mạc nối, khoang PM lớn.	
Sinh lý	<ul> <li>Học slide kết hợp sách để có sự "hiểu"</li> <li>Nên "hiểu" những gì? – Cơ chế sinh</li> <li>Nắm chắc các kiến thức nền tảng, mất</li> </ul>	hầy Cô nhấn mạnh hoặc có nhắc tới vì chắc chắn s ' chứ không nên học vẹt, vừa tốn sức vừa khó làm lý quan trọng, các suy luận công thức, cách vận hà u chốt của bài rồi mới học rộng ra thêm (nếu có thờ các đề thi NT các năm trước. Đề ra trong sách TN,	những câu mới cần suy luận. nh của cơ chế chuyên biệt. ri gian).
(TG ôn: 1 tháng)	Sinh lý hồng cầu – PGS. Thảo	<ul> <li>- Bài này học trong sách (hỏi trong sách cũng nhiều) + TN + đề NT năm trước + xem kỹ slide + nghe giảng kỹ.</li> <li>- Đề ra trong trắc nghiệm nhiều: Lưu ý một số dạng bài tập về đa hồng cầu, các số liệu chi tiết cần lưu tâm (VD: CO có ái lực với Hb gấp 210 lần, v.v.)</li> </ul>	- Sách SINH LÝ HỌC Y KHOA theo chương trình cũ (2016)

 Nội dung thi	Kinh nghiệm	Tài liệu cần có
Nội dung thi	<ul> <li>Kinh nghiệm</li> <li>- Một số nội dung quan trọng cần nhớ:</li> <li>+ Cấu tạo, vị trí sản xuất, các giai đoạn trưởng thành, chức năng hồng cầu</li> <li>+ Chất cần thiết cho sự thành lập hồng cầu.</li> <li>+ Đa hồng cầu: Đặc điểm Erythropoietin và Hct trong các trường hợp nguyên phát và thứ phát.</li> <li>VD:</li> </ul>	Tài liệu cần có
	Câu 9: Hãy xác định các điểm trong biểu đồ phù hợp với trường hợp một người có bệnh lý đa hồng cầu nguyên phát (bệnh Vaquez), biết rằng lượng Erythropoietin (EPO) ở người bình thường xấp xi bằng 10.	
Chức năng bơm máu – ThS. Thư	- Đề phần này dễ, không đánh đố.	

 Nội dung thi	Kinh nghiệm	Tài liệu cần có
	- Cô tập trung chủ yếu vào: Chu chuyển tim, cung lượng tim (cô bỏ mục Phương pháp đo cung lượng tim, mục Tương quan giữa cấu trúc và chức năng của tim).	
	- Phân tích các sơ đồ, biểu đồ cung lượng tim, làm các công thức tính (EF, CO) – cô có hướng dẫn hết.	
	- Phần này khó nhớ do nhiều số nhưng cố gắng giải trắc nghiệm + nghe giảng sẽ khu trú lại được những mấu chốt trọng tâm. Nhớ coi kỹ slide.	
Chuyên chở khí trong máu – ThS. Quân	<ul> <li>- Các mấu chốt trọng tâm quan trọng:</li> <li>+ Các dạng chuyên chở Oxy, so sánh các dạng chuyên chở Oxy - Đường cong Barcroft (phải thuộc các cặp SpO<sub>2</sub> và PaO<sub>2</sub>: 97% - 95 mmHg,</li> <li>89% - 60 mmHg, 75% - 40 mmHg, 50% - 27</li> </ul>	
	mmHg – anh nhớ 4 cặp số này, nếu có khả	

Nội dung thi	Kinh nghiệm	Tài liệu cần có
	năng nhớ thêm các bạn có thể học thêm nhưng anh thấy vầy là đủ)	
	+ Các công thức: dung tích HC, SO <sub>2</sub> , FO <sub>2</sub> Hb, ctO <sub>2</sub>	
	+ Sự giao và dùng Oxy của mô	
	+ Các dạng chuyên chở CO <sub>2</sub>	
	+ Hiệu quả Haldane và Bohr.	
	- Phần này học slide là chủ yếu, anh Tuấn dạy gì ra đó, không đánh đố (tuy nhiên, nếu có phần nào trong slide không hiểu thì mở sách ra xem)	
Chức năng tạo nước tiểu – ThS. Tuấn	- Các mấu chốt trọng tâm:	
	+ Cấu tạo nephrone, mao mạch cầu thận, cấu	
	tạo màng lọc.	
	+ Chênh áp, siêu lọc	

	Nội dung thi	Kinh nghiệm	Tài liệu cần có
		+ Điều hòa lưu lượng máu qua thận	
		+ Quá trình vận chuyển các chất tại OLG, OLX,	
		+ Các % thể tích dịch lọc, v.v.	
		- Phần này đề dễ, không đánh đố.	
	Tiêu hóa ở ruột non – ThS. Thư	- Các mấu chốt quan trọng:	
		+ Hoạt động cơ học/bài tiết/tiêu hóa và hấp thu.	
		- Phần này học slide là chủ yếu, anh Tuấn dạy gì ra đó, không đánh đố (tuy nhiên, nếu có phần nào trong slide không hiểu thì mở sách ra xem	
	Khái quát hoạt động hệ nội tiết – ThS. Tuần	- Các mấu chốt quan trọng:	
		+ Các loại hormone chính	
		+ Cơ chế tác động và feedback của Hormone.	

	Nội dung thi	Kinh nghiệm	Tài liệu cần có
	Sinh lý hệ TKTC – PGS. Thảo	<ul> <li>- Bài này học trong sách (hỏi trong sách cũng nhiều) + TN + đề NT năm trước + xem kỹ slide + nghe giảng kỹ.</li> <li>- Các mấu chốt quan trọng:</li> <li>+ Hệ giao cảm và đối giao cảm</li> <li>+ Các thụ thể alpha, beta</li> <li>+ Đặc điểm tác động của hệ TKTC</li> <li>+ Các nghiên cứu cắt hạch (hạch sao, hạch)</li> </ul>	
Hóa sinh (TG: 1 tháng)	+ Các chu trình cốt lõi, quan trọng (thường là khác, cho sự tổng hợp chất khác hay sử dụng + Các đặc điểm chính của một số thành phần	n chu trình (ví dụ: phức hợp cytochrome c, v.v.)	
	+ Công thức hóa sinh (VD: Số ATP tạo ra từ	acid béo bão hòa C chắn,)	

Nội dung thi	Kinh nghiệm	Tài liệu cần có		
<ul> <li>- Đề thường cho nông, không đi sâu chi tiết vào các chu trình, đồng thời cộng hợp thêm một số công thức tính toán và suy luận nên quan trọng, các bạn cần nắm rõ trục chính rồi hãy nới rộng ra. Đừng vội đi quá sâu mà chưa có sự hình dung cụ thể → Ng giảng + note slide sẽ cho bạn cái nhìn tổng quan.</li> <li>- Chủ yếu học slide, không cần xem sách (xem sẽ bị rối). Thầy Cô cho đề tập trung toàn bộ trong slide + lời giảng.</li> </ul>				
Chu trình TCA – PGS. Niên	- Chu trình TCA, lưu ý các phản ứng cung cấp NADH, FADH <sub>2</sub> cho chuỗi hô hấp tế bào, các phản ứng sinh ATP, phản ứng tham gia vào phức hợp 2 của chuỗi hô hấp TB.  - Quá trình hô hấp tế bào  - Chỉ số P/O	- Slide HÓA SINH của Thầy Niên		
Chuyển hóa Glucid – PGS. Niên	- Các mấu chốt: HDP, HMP, tân tạo đường, chu trình alanin – glucose, các chất tạo đường, v.v.	và Cô Sương.		
Chuyển hóa Lipid – PGS. Niên	- Các mấu chốt: + Tân tạo acid béo/thoái hóa acid béo (beta OXH)			

	Nội dung thi	Kinh nghiệm	Tài liệu cần có
		+ Công thức tính ATP từ acid béo.	
		+ Chuyển hóa Chol., Lipoprotein	
		- Các mấu chốt:	
		+ Phản ứng chuyển amin/khử amin oxy hóa	
	Chuyển hóa Protid – PGS. Niên	+ Vận chuyển amoni: Glutamin, Alanin	
		+ Chu trình Urea	
		+ Chuyển hóa/Thoái hóa các acid amin	
		+ Các bệnh liên quan	
	2	+ Tống hợp/Thoái hóa Globin + Heme	
	Chuyển hóa Hemoglobin – PGS. Niên	+ Bilirubin, bệnh Bilirubin	
	2	+ Thoái hóa/Tổng hợp	
	Chuyển hóa Nucleotid – PGS. Niên	+ Các loại bệnh: Gout, Lesch-Nyhan; phân biệt.	

	Nội dung thi	Kinh nghiệm	Tài liệu cần có
	Hóa sinh gan mật – PGS. Sương	<ul> <li>- Cô hỏi tâp trung trong slide.</li> <li>+ Học các xét nghiệm gan mật chính và cách diễn giải các xét nghiệm</li> <li>+ Bệnh gan mật liên quan</li> </ul>	
	Hóa sinh thận – PGS. Sương	<ul> <li>Cô hỏi tập trung trong slide.</li> <li>+ Học các xét nghiệm thận niệu chính và cách diễn giải các xét nghiệm</li> <li>+ Bệnh thận niệu liên quan</li> </ul>	
Di truyền (TG: 1 tháng)	<ul> <li>- Học thật kỹ slide và nghe giảng thật kỹ.</li> <li>- Thầy Hoàng và Thầy Vũ dạy gì, giảng gì ra đó, có những cái trong slide không nói nhưng có giảng thì vẫn ra đề như thường.</li> <li>- Phong cách ra đề của Thầy Hoàng: Đặc điểm, lợi ích, bất lợi các kỹ thuật chẩn đoán di truyền, nêu đặc điểm của các kiểu di truyền đơn gene, các đặc điểm di truyền bệnh nhiễm sắc thể, v.v.</li> <li>- Phong cách ra đề của Thầy Vũ: Ra những gì mà thầy giảng, vì vậy nên note kỹ từng slide nha.</li> </ul>		

	Nội dung thi	Kinh nghiệm	Tài liệu cần có	
	Di truyền đơn gene – TS. Hoàng Kỹ thuật chẩn đoán di truyền (gene) – TS. Hoàng	+ Học kỹ các đặc điểm của các thể loại di truyền đơn gen + bệnh (Tip: để ý mấy ý khác biệt giữa các kiểu di truyền, thầy không cho phả hệ mà chỉ cho mô tả xong hỏi đó là di truyền gì thôi) + Học kỹ đặc điểm, ưu nhược và có sự so sánh giữa các phương pháp chẩn đoán di truyền		
	Di truyền NST – TS. Hoàng Kỹ thuật chẩn đoán di truyền NST – TS. Hoàng	+ Học kỹ đặc điểm các thể di truyền NST: biến thể, đột biến (học kỹ HÌNH + NGHIÊN CỬU đề cập trong slide), các bệnh lý di truyền NST.  Thầy có thể cho case trên các nghiên cứu luôn.  + Học kỹ đặc điểm, ưu nhược và có sự so sánh giữa các phương pháp chẩn đoán di truyền.  Nên có cách nhớ để đừng nhầm PP này qua PP khác	- Slide học của Thầy Hoàng và Thầy Vũ	
	Tham vấn di truyền – PGS. Vũ	+ Bài thầy dạy chủ yếu về các nhu cầu xã hội của người tham vấn và quy trình tham vấn		

Em vô cùng biết ơn các anh chị đi trước đã truyền đạt những kinh nghiệm quý báu cho chúng em. Biết ơn các bạn BS. Huy, BS. Phát, BS. Trúc, BS. Yến đã đồng hành cùng mình trong suốt hành trình này.

Nội dung thi	Kinh nghiệm	Tài liệu cần có
	+ Tuy nhiên, có một lưu ý: bài này Thầy giảng gì sẽ ra cái đó.	
Di truyền ung thư – PGS. Vũ	<ul> <li>+ Học kỹ các cơ chế di truyền ung thư và các</li> <li>bệnh ung thư được đề cập trong bài.</li> <li>+ Nghe kỹ Thầy giảng, vì có khi câu Thầy nói ra</li> <li>nó nằm sừng sững trên đề luôn.</li> </ul>	

#### b. **NGOAI**:

- Điểm đổi mới so với các năm trước: Bộ môn bỏ hết toàn bộ phần Ngoại lẻ chỉ giữ lại Ngoại tổng quát nên "dễ thở" hơn.
- Nhận định về đề năm nay:
  - Đề vừa sức, đa số cho lại đề cũ từ các nguồn: đề giữa/cuối kỳ Y2+3+6, đề tốt nghiệp, đề nội trú cũ.
  - Như đã nói, đề có những format nhất định.
  - Đề có cho một số chỗ cài cắm để lừa những bạn không cẩn thận (ví dụ: tầm soát ung thư gan ở BN xơ gan do viêm gan B/C sẽ khác với xơ gan do nguyên nhân khác như rượu...; hay hình ảnh CT nốt gan tăng quang viền thì động mạch là ung thư gan thứ phát khác với ung thư gan nguyên phát; v.v.)
- Ngoại là <u>môn có những motif nhất định</u>. Khi học môn này, bạn cần có sự tổng hợp các kiến thức tổng quát, đi kèm đó là sự sưu tầm đề mới liên tục, rèn luyện và nghiên cứu đề để rút ra những phản xạ trong kỳ thi.
- Bạn cần <u>luyện giải đề bằng cách bấm thời gian trước ở nhà</u>, như vậy thì vào phòng thi mới có thể làm "nhanh + đúng" được.
- Ngoại không khó, tuy nhiên cần hiểu được và học thuộc:
  - <u>Cách ra đề của Thầy Cô cho từng dạng bệnh</u>: Bình thường, các đề thi Ngoại theo anh thấy có sự tuân theo một format nhất định, khi giai đề các bạn nên tự rút ra được ở mỗi dạng bệnh Thầy Cô sẽ có cách hỏi như thế nào, điều Thầy Cô "thực sự" muốn hỏi là gì.
  - <u>Các Keywords cho từng dạng bệnh</u>: Các câu hỏi sẽ có các từ keywords "đặc hiệu" và "nhạy" cho những hoàn cảnh bệnh cụ thể. Bạn cần rút ra được những keyword này
  - <u>Các cụm từ hỏi</u> như "đầu tiên nhất", "phù hợp nhất", "tốt nhất", "kém/ít phù hợp nhất", ... để có thể đưa ra được đáp án phù hợp cho câu hỏi.
  - <u>Các bảng điểm, phân loại, chỉ số cho từng loại bệnh</u> (ví dụ: bảng điểm Alvarado, phân loại Tokyo)

#### ❖ Các bài thi Ngoai (2022):

https://drive.google.com/drive/folders/1gPPtZW\_poCgntdtNU5p0N230ZYLo22Bz ?usp=sharing

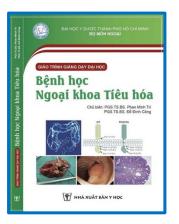
#### NGOẠI TỔNG QUÁT VÀ TIÊU HÓA

- Sự lành vết thương
- 2. Nhiễm trùng Ngoại khoa
- 3. Sốc chấn thương
- 4. Ngoại khoa và các bệnh mạn tính
- 5. Rối loạn đông máu- cầm máu và truyền máu
- Viêm ruột thừa và các biến chứng
   Viêm phúc mạc
- 8. Chấn thương bụng Vết thương bụng (bao gồm cả bài Hội chứng chảy máu trong ổ bụng, Vỡ gan, Vỡ lách, Vết thương đại tràng-trực tràng-hậu môn)
- 9. Loét da dày tá tràng và các biến chứng (thủng, chảy máu, hẹp môn vị)
- 10. Tắc ruột cơ học
- 11. Co thắt tâm vị
- 12. Ung thư thực quản
- 13. Ung thư dạ dày
- 14. Ung thư đại-trực tràng
- 15. Sỏi túi mật Sỏi đường mật chính và các biến chứng (viêm túi mật, viêm đường mật...)
- 16. Ung thư gan nguyên phát
- 17. Ung thư tụy
- 18. Thoát vị (bẹn, đùi, thành bụng)
- 19. Trĩ Nhiễm trùng vùng hậu môn -trực tràng

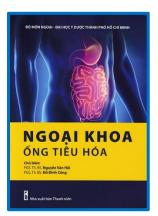
## Các bài các bạn cần học thêm dù không có trong để cương:

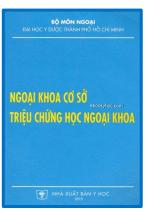
- Viêm tụy mạn
- Ap xe gan
- Viêm túi thừa đại tràng
- ❖ Các sách cần đọc (dù trùng bài cũng nên đọc hết, và nên đọc cả sách những lần tái bản trước đó): Sách mua ở Đông Bắc/Nhà sách Cây Đa, cuốn nào cũ quá thì trên mang có PDF hết.
  - o Phần chung: Ngoại khoa cơ sở, 2015
  - Phần chuyên ngành:
    - Bệnh học Ngoại khoa Tiêu hóa, 2021
    - Điều trị học Ngoại khoa, 2007.
    - Ngoai khoa ống tiêu hóa, NXB Thanh niên 2021
    - Cập cứu Ngoại Tiêu hóa, NXB Thanh niên 2021
  - Các sách anh khuyên đọc thêm mặc dù không đề cập trong đề cương:
    - Ngoai khoa cơ sở, 2013

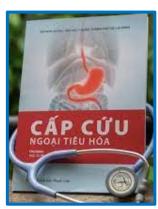
Bệnh học Ngoại khoa Tiêu hóa, 2013.











Hình 2. Các sách Ngoại khoa cần "đụng" vào

- ❖ Link đề và tài liệu anh gửi tặng các bạn:
  - Tổng hợp đề thi (chưa đủ, các bạn có thể tải về và cập nhật thêm): ĐỀ THI Google Trang tính
- Sau đây là một số dạng thức câu hỏi thường gặp ở các dạng bệnh mà anh rút ra được. Đây chỉ là kinh nghiêm của anh và anh cũng không thể trình bày hết kinh nghiệm bản thân được, các bạn cần học và đào sâu để có vốn cho mình.

Phần	Tên bài	Các dạng câu hỏi, những điều cần lưu ý Tài liệu cần đọc (quan điểm cá nhân)
Chung	Sự lành vết thương	- Câu hỏi: + Các mô tả về tiến trình lành vết thương + Yếu tố ảnh hưởng tiến trình lành vết thương - Lưu ý: + Bài này khó nhớ nên cần đọc nhiều, nhớ những ý mấu chốt, đề sẽ cho vào những cái keyword đó để gợi ý cho các bạn + Thường cho lại đề cũ, nên làm đề cũ nhiều Tài liệu cần đọc: + Sự lành vết thương – Ngoại khoa cơ sở (2013)
		+ Sự lành vết thương – Ngoại khoa cơ sở (2019)

Phần	Tên bài	Các dạng câu hỏi, những điều cần lưu ý Tài liệu cần đọc (quan điểm cá nhân)
		+ Sự lành vết thương ống tiêu hoa – Ngoại khoa ống tiêu hóa (2021)
		- <u>Câu hỏi</u> :
		+ Chọn câu đúng sai liên quan đến định nghĩa, các dạng nhiễm trùng ngoại khoa.
		+ Case lâm sàng nhiễm trùng ngoại khoa
	Nhiễm trùng	+ Các yếu tố liên quan nhiễm trùng ngoại khoa.
	Ngoại khoa	- <u>Lưu ý</u> :
	Ngoại Kiloa	+ Bài này nên có sự so sánh giữa các thể thức nhiễm trùng (ví dụ: nhọt với hậu
		bối, áp xe nóng với áp xe lạnh)
		- <u>Tài liêu cần đọc</u> :
		+ Nhiễm trùng Ngoại khoa – Ngoại khoa cơ sở (2013)
		- <u>Câu hỏi</u> :
		+ Chọn câu đúng sai về đặc điểm BN sốc chấn thương, cơ chế sinh lý sốc chấn
		thương, các yếu tố/phương tiên cận lâm sàng liên quan đến sốc chấn thương
	Sốc chấn	- <u>Lưu ý</u> :
	thương	+ Bài này dài, khó, các bạn nên giải trắc nghiệm để biết được đề hay ra chỗ nào
		để học cho kỹ chỗ đó, mấy chỗ khác có thể nhớ.
		- <u>Tài liêu cần đọc</u> :
		+ Sốc chấn thương – Ngoại khoa cơ sở (2013)
		- <u>Câu hỏi</u> :
		+ Đặc điểm LS, CLS của các bệnh mạn tính (đúng/sai, câu hỏi thuần, case lâm
		sàng)
	Ngoai khoa	+ Điều kiện đảm bảo để có thể phẫu thuật được
	Ngoại khoa và các bệnh mạn tính	- <u>Lưu ý:</u>
		+ Bài này cũng dài và khó, bạn nên giải trắc nghiệm để nắm được chỗ nào quan
		trọng cần học.
		+ Đề hay cho lại đề cũ.
		- <u>Tài liệu cần đọc</u> :
		+ Ngoại khoa và các bệnh mạn tính – Ngoại khoa cơ sở (2013)

Phần	Tên bài	Các dạng câu hỏi, những điều cần lưu ý Tài liệu cần đọc (quan điểm cá nhân)
		<ul> <li>- <u>Câu hỏi</u>:</li> <li>+ Đặc điểm cơ chế cầm máu (sơ khởi + ĐM huyết tương + tiêu sợi huyết). <i>Hỏi</i> công thức máu nào phù hợp với bệnh cảnh này.</li> <li>+ Các xét nghiệm khảo sát (nhớ phân biệt được nội với ngoại sinh)</li> </ul>
	RLĐM, cầm máu và truyền máu	<ul> <li>+ Các RLDM thường gặp</li> <li>+ Truyền máu</li> <li>- <u>Lưu Ý</u>:</li> <li>+ Đề thường hỏi tập trung vào các CLS đông máu nên các bạn nhớ học thêm phân tích đông máu (đơn giản).</li> <li>+ Đề hay cho lại đề cũ, hoặc dạng đề tương tự.</li> </ul>
		- <u>Tài liệu cần đọc</u> : + RLDM, cầm máu, truyền máu – Ngoại khoa cơ sở (2013).
Bệnh học	Viêm ruột thừa và các biến chứng	- Câu hỏi: Case lâm sàng dạng: + Alvarado bao nhiêu điểm? + Làm gì tiếp theo? (tức tính Alvarado ra xong mới biết nên làm gì tiếp) + Chẩn đoán trên BN này là gì? + CLS nào hiệu quả trên BN (ví dụ: PN mang thai < 28 tuần thì không xài CT mà phải xài MRI) + Hướng xử trí trên BN này - Lưu Ý: + Nhớ Alvarado theo MANTRELS cho dễ thuộc. + Đọc đề phải chú ý tới: [1] Đối tượng (người già/trẻ/PNMT), [2] Độ tuổi, [3] Các thành tố MANTRELS, luyện phản xạ tính điểm nhanh Keyword: "đau thượng vị sau đó lan xuống HCP", "chán ăn, buồn nôn/nôn", hoặc chỉ đơn giản là "đau âm ỉ HCP" - Tài liêu cần đọc: + Viêm ruột thừa – Bệnh học Ngoại khoa tiêu hóa (2021)
	mạc phúc	- <u>Câu hỏi</u> :

Tên bài	Các dạng câu hỏi, những điều cần lưu ý Tài liệu cần đọc (quan điểm cá nhân)
	- <u>Tài liệu cần đọc</u> :
	+ Thủng dạ dày tá tràng – Bệnh học Ngoại khoa Tiêu hóa (2021)
	+ Chảy máu tiêu hóa trên – Bệnh học Ngoại khoa Tiêu hóa (2013)
	+ Điều trị chảy máu tiêu hóa trên – Điều trị Ngoại khoa Tiêu hóa (2013)
	+ HC ứ đọng dạ dày - Hẹp môn vị - Điều trị Ngoại khoa Tiêu hóa (2021).
	- <u>Câu hỏi</u> :
	+ Case lâm sàng tập trung vào chẩn đoán, xử trí ban đầu, hướng điều trị, hỏi
	nghĩ tới bệnh gì nhiều, ít nghĩ tới bệnh gì.
Tắc ruột cơ	- <u>Lưu ý</u> ։
học	+ Để ý [1] Tuổi, [2] Giới, [3] Sinh hiệu, [4] Tiền căn đặc biệt
	- <u>Keyword</u> : "đau quặn cơn trên nền âm ỉ/đau liên tục"
	- <u>Tài liệu cần đọc</u> :
	+ Tắc ruột cơ học – Bệnh học Ngoại khoa Tiêu hóa (2021).
	- <u>Câu hỏi</u> :
	+ Case lâm sàng tập trung vào chẩn đoán, xử trí ban đầu, hướng điều trị, hỏi
Co thắt tâm vị	nghĩ tới bệnh gì nhiều, ít nghĩ tới bệnh gì.
Co that tam vị	- <u>Keyword</u> : "nuốt nghẹn, nuốt khó", "đau vùng ngực vị trí thực quản"
	- <u>Tài liệu cần đọc</u> :
	+ Co thắt tâm vị – Bệnh học Ngoại khoa Tiêu hóa (2021).
	- <u>Câu hỏi:</u>
	+ Case lâm sàng: hỏi nghĩ tới bệnh gì trước tiên, xử trí thế nào, phương pháp
llmarthru thrus	CLS phù hợp để đánh giá giai đoạn/đánh giá độ xâm lấn/đánh giá T (cẩn thận!!)
quản	- <b>Keyword</b> : "nuốt nghẹn, nuốt khó", "đau vùng ngực vị trí thực quản", tổng trạng
	suy kiệt, ốm yếu
	- <u>Tài liệu cần đọc</u> :
	+ Ung thư thực quản – Bệnh học Ngoại khoa Tiêu hóa (2021).
llng thus de	- <u>Câu hỏi</u> :
	+ Case lâm sàng: hỏi nghĩ tới bệnh gì trước tiên, xử trí thế nào, phương pháp
uay	CLS phù hợp để đánh giá giai đoạn/đánh giá độ xâm lấn/đánh giá T (cẩn thận!!)
	Tắc ruột cơ học  Co thắt tâm vị  Ung thư thực

Phần	Tên bài	Các dạng câu hỏi, những điều cần lưu ý Tài liệu cần đọc (quan điểm cá nhân)
		- <b>Keyword</b> : "đau thượng vị thời gian dài", "tuổi già", "dấu Bouveret, dấu óc ách"
		tổng trạng suy kiệt, ốm yếu
		- <u>Tài liệu cần đọc</u> :
		+ Ung thư dạ dày – Bệnh học Ngoại khoa Tiêu hóa (2021).
		- <u>Câu hỏi</u> :
		+ Case lâm sàng: bệnh cảnh lâm sàng tắc ruột, tiêu máu dính phân/lẫn phân →
		hỏi nghĩ tới bệnh gì trước tiên, xử trí thế nào, phương pháp CLS phù hợp để
	Ung thư đại	đánh giá giai đoạn/đánh giá độ xâm lấn/đánh giá T (cẩn thận!!)
	trực tràng	- <b>Keyword</b> : bệnh cảnh tắc ruột, tiêu máu, "tiêu phân dẹt, ít", "đau HCT/HCP",
		hình ảnh CT gợi ý
		- <u>Tài liệu cần đọc</u> :
		+ Ung thư đại + trực tràng – Bệnh học Ngoại khoa Tiêu hóa (2021).
		- <u>Câu hỏi</u> :
		+ Đây là dạng thức bệnh hay ra nhất
		+ Cho case lâm sàng hỏi phân độ Tokyo, xử trí gì dựa trên phân độ, CLS phù
		hợp nhất/CLS ít phù hợp nhất
		+ Case lâm sàng sỏi túi mật/sỏi đường mật đơn thuần (lưu ý đọc thêm trường
		hợp nào không triệu chứng nhưng vẫn phải điều trị triệt để)
		- <u>Lưu ý</u> :
	Sỏi túi/đường	+ Phải để ý khi phân độ xem có đủ CLS chưa. Kinh nghiệm thường phải quan
	mật, biến	sát câu hỏi thấy đủ: [1] Sinh hiệu, [2] Bạch cầu, [3] Creatinine, [4] Bilirubin, [5]
	chứng	Tiểu cầu, [6] INR; thường nếu thiếu 1 trong các dữ kiện này thì nên chọn câu
		"không phân độ được"
		+ Các bạn nên tìm và xem thêm các clip dạy lâm sàng để hiểu ý giảng viên trong
		các trường hợp lâm sàng.
		- Keyword: "vàng da", "đau hạ sườn phải", "ấn đau HSP" (xem kỹ tiêu chuẩn chẩn
		đoán theo Tokyo),
		- <u>Tài liệu cần đọc</u> :
		+ Sỏi túi mật/sỏi đường mật – Bệnh học Ngoại khoa Tiêu hóa (2021)

Phần	Tên bài	Các dạng câu hỏi, những điều cần lưu ý Tài liệu cần đọc (quan điểm cá nhân)
	Ung thư gan nguyên phát	<ul> <li>- <u>Câu hỏi</u>:</li> <li>+ Case lâm sàng cho hình ảnh CT hỏi bệnh gì (phải tập phân biệt các dạng u gan, đừng vội vàng dễ đọc nhầm), hỏi xử trí gì,</li> <li>+ Tầm soát ung thư gan: nguy cơ cao, rất cao (lưu ý đọc kỹ: xơ gan do NN gì, nếu xơ gan do VG B/C thì mới tầm soát nguy cơ rất cao; xơ gan do NN khác thì tầm soát kiểu nguy cơ cao thôi) – Hướng dẫn JSH.</li> <li>- <u>Keyword</u>: "đau hạ sườn phải", "đi khám tình cờ thấy u gan"</li> <li>- <u>Tài liêu cần đọc</u>:</li> <li>+ Ung thư tế bào gan – Bệnh học Ngoại khoa Tiêu hóa (2021)</li> </ul>
	Ung thư tụy	<ul> <li>Câu hỏi:</li> <li>+ Câu hỏi tương tự như phần viêm đường mật (tức vấn đề chủ là VÀNG DA), cho hình ảnh học hỏi chẩn đoán gì, xử trí và tiên lượng</li> <li>+ Lưu ý đọc thêm guideline về việc cắt được resectable hay không cắt được irresectable của u</li> <li>+ Bài ghi ung thư tụy nhưng phải đọc hết phần "Ung thư quanh bóng Vater" trong sách 2021.</li> <li>- Keyword: tương tự viêm đường mật, có điều diễn tiến viêm đường mật là cấp tính, còn này là kéo dài có thể vài tháng hoặc 1 năm luôn.</li> <li>- Tài liêu cần đọc:</li> <li>+ Ung thư quanh bóng Vater – Bệnh học Ngoại khoa Tiêu hóa (2021)</li> <li>+ Ung thư tụy – Bệnh học Ngoại khoa Tiêu hóa (2013).</li> </ul>
	Thoát vị (bẹn, đùi, thành bụng)	<ul> <li>Câu hỏi:</li> <li>+ Dạng thức này câu hỏi thường chỉ quy thành: [1] Xử trí tiếp theo và [2] Xử trí như thế nào. Các bạn để ý tùy theo giới tính, tuổi, tái phát hay không tái phát mà phân định nhé.</li> <li>- Keyword: "khối rơi xuống bìu", mấy cái nghiệm pháp liên quan đến thoát vị.</li> <li>- Tài liêu cần đoc:</li> <li>+ Thoát vị bẹn, đùi – Bệnh học Ngoại khoa Tiêu hóa (2021)</li> <li>+ Thoát vị bẹn đùi thành bụng – Bệnh học Ngoại khoa Tiêu hóa (2013).</li> </ul>

Phần	Tên bài	Các dạng câu hỏi, những điều cần lưu ý Tài liệu cần đọc (quan điểm cá nhân)
	Trĩ – Nhiễm trùng vùng hậu môn, trực tràng	- Câu hỏi:  + Với trĩ: phân độ Masuda, hướng xử trí cho từng phân độ trĩ, nên làm CLS gì cho trường hợp này (ví dụ có một số trường hợp trĩ nhưng phải nội soi đại tràng tìm ung thư).  + Với nhiễm trùng HMTT: vị trí lỗ rò trong, cách xứ trí các trường hợp rò và nhiễm trùng HMTT  - Keyword: "rỉ dịch cạnh hậu môn", "đau hậu môn", v.v.  - Tài liêu cần đoc:  + Trĩ – Bệnh học Ngoại khoa Tiêu hóa (2021)  + Nhiễm trùng hậu môn – Bệnh học Ngoại khoa Tiêu hóa (2021)  + Rò hậu môn – Bệnh học Ngoại khoa Tiêu hóa (2021)

# c. Sản PHỤ KHOA:

#### Sản là một trong những môn siêu cấp khó, giết thí sinh dễ như trở bàn tay

- Một số điểm đổi mới đề cương Sản:
  - Đề cương có sự thay đổi chuyển từ liệt kê các chương sang ghi kỹ và rõ hơn rất nhiều các phần cần học.
  - Bỏ một số phần, đặc biệt là phần thượng di truyền chương 01 phần Sản (tuy nhiên, tất cả các bài SPK của YDS đều có kiến thức nền tảng của chương 01 này nên cũng như không), bỏ một số phần khác mà có đề cập trong đề cương anh để phía dưới, và thêm một số phần không có trong TBL hoặc có ở nguồn khác mà anh không có, thời điểm đó anh phải dịch rất nhiều guideline (anh sẽ để hết phía dưới trong mục tài liệu cho các em).

Anh có tóm tắt lại để cho đỡ sót, các bạn có thể xem:

## PHU KHOA:

Xuất huyết tử cung bất thường	<ul> <li>Tính chất: ít/nhiều, đều/không đều/thường xuyên, kéo dài/sau giao hợp/sau mãn kinh.</li> <li>Định nghĩa và các thuật ngữ</li> <li>PALM-COEIN</li> <li>XHTC tuổi sinh sản: <ul> <li>CĐ</li> <li>CĐPB</li> <li>Xử trí</li> </ul> </li> <li>XHTC - NN ác tính: CTC và NMTC</li> <li>CĐ</li> <li>CĐPB</li> <li>Xử trí</li> </ul>
Vô kinh - Rối loạn phóng noãn	<ul> <li>XHTC chức năng</li> <li>Định nghĩa XHTC chức năng</li> <li>XHTC chức năng ở tuổi dậy thì và quanh mãn kinh: cơ chế, CĐ, CĐPB, xử trí.</li> </ul>
Viêm vùng chậu cấp	<ul> <li>Các dạng viêm vùng chậu cấp: viêm NMTC, viêm vòi trứng, áp-xe phần phụ, VPM chậu.</li> <li>Tác nhân gây viêm vùng chậu</li> <li>Điều trị viêm vùng chậu cấp.</li> </ul>
Bệnh lây qua đường tình dục	<ul> <li>Các thể loại bệnh tình dục (T. Pallidum, C. Trachomatis, N. Gonorrhea, HIV, T. Vaginalis): Chẩn đoán, xử trí, tiên lượng</li> </ul>
Tiết dịch âm đạo bất thường	BV, Candida: Chẩn đoán, xử trí, tiên lượng.
Khối vùng chậu	<ul> <li>Khối vùng chậu:</li> <li>CDPB các nguyên nhân</li> <li>UXTC: FIGO 2018, chẩn đoán, xử trí</li> <li>Bệnh tuyến cơ TC: Δ, θ</li> </ul>
	<ul> <li>U buồng trứng:</li> <li>Phân loại: WHO 2014</li> <li>Phương tiện CLS</li> <li>Chẩn đoán, xử trí:</li> <li>Khối cơ năng</li> <li>Khối thực thể không tân lập: Nang lạc NMTC.</li> </ul>

	<ul> <li>Khối thực thể tân lập: Xử trí</li> <li>Ung thư BT: Chẩn đoán, nguyên tắc xử trí.</li> </ul>
Tầm soát ung thư CTC/Pap	<ul> <li>Tân sinh - diễn tiến tự nhiên - phương tiện chẩn đoán - nguyên tắc xử trí</li> </ul>
Vú	<ul> <li>Nguyên nhân đau vú</li> <li>Phương tiện chẩn đoán thay đổi sợi bọc</li> <li>Xử trí các kết quả xét nghiệm</li> <li>Chẩn đoán và xử trí đau vú</li> </ul>
U vú	<ul> <li>Nguyên nhân</li> <li>Diễn tiến tự nhiên</li> <li>BHLS của ung thư vú</li> <li>PT chẩn đoán UT vú</li> <li>CDPB nguyên nhân</li> <li>Điều trị và tiên lượng</li> <li>Phương tiện tầm soát ung thư</li> </ul>
Tránh thai	Tất cả các phương pháp tránh thai
Phá thai	<ul> <li>Nội và ngoại khoa:</li> <li>Phác đồ, phương pháp</li> <li>Hiệu quả, biến chứng, giới hạn chỉ định</li> </ul>

## SẢN KHOA:

OAN MIOA	
Nửa đầu thai kỳ	<ul> <li>Lệch bội</li> <li>TMTS và Thalasemia</li> <li>Nhiễm trùng thai nhi: Rubella, CMV, giang mai</li> <li>Nhiễm trùng thai phụ: HIV, VGSV, viêm AD do VK.</li> </ul> <u>Note:</u> Không có bài Song thai + Nguyên lý cơ bản dùng thuốc !!!
XHAD 3 tháng đầu thai kỳ	<ul> <li>Chiến lược tiếp cận XHTC 3 tháng đầu thai kỳ (trang 36)</li> <li>Thai nghén thất bại sớm (tr. 61) [note: không nhắc tới TNTB liên tiếp]</li> <li>Thai ngoài tử cung</li> <li>Bệnh nguyên bào nuôi thai kỳ.</li> </ul>
Suy thai	<ul> <li>Suy thai chưa vào chuyển dạ: Không thấy trong sách?</li> <li>Suy thai trong chuyển dạ (Tr. 400)</li> </ul>

Thai giới hạn tăng trưởng trong tử cung	<ul> <li>Thai giới hạn tăng trưởng trong tử cung (chẩn đoán - xử trí - tiên lượng) (tr. 302).</li> <li>Khảo sát hình ảnh học trong IUGR (tr. 148 ??) - Đọc</li> </ul>
Sinh non	<ul> <li>Phương pháp dự phòng sanh non</li> <li>Chẩn đoán dọa sanh non, chuyển dạ sanh non</li> <li>Sử dụng thuốc giảm co trong điều trị dọa sanh non, chuyển dạ sanh non</li> <li>Sử dụng cort hỗ trợ trưởng thành phổi</li> <li>Sử dụng MgSO<sub>4</sub> trong bảo vệ não thai nhi.</li> </ul>
Vết mổ cũ lấy thai	<ul> <li>Vỡ tử cung/tiền căn mổ lấy thai: chẩn đoán, xử trí, dự phòng (bài Vỡ tử cung ??) - Huy soạn (chưa paste)</li> </ul>
Tăng huyết áp thai kỳ	<ul> <li>Nhận biết + đánh giá các RL THA thai kỳ (tr. 252)</li> <li>Nhận biết + đánh giá biến chứng mẹ và thai (tr. 257)</li> <li>Nguyên lý quản lý hội chứng HELLP và sản giật trong chuyển dạ (tr. 276)</li> <li>Sử dụng thuốc hạ áp và chống co giật trong TSG. (tr. 268)</li> <li>Quyết định chấm dứt thai kỳ (Tr. 262)</li> <li>Dự phòng các bệnh lý THA thai kỳ: quan điểm hiện nay (tr. 281)</li> </ul>
Đái tháo đường thai kỳ	<ul> <li>Tầm soát: công cụ, chiến lược (tr. 224)</li> <li>Chẩn đoán và xử lý (tr. 237)</li> <li>Kết cục sản khoa về mẹ và con (tr. 232).</li> </ul>
Chăm sóc cơ bản trong chuyển dạ	<ul> <li>Chuyển dạ kéo dài (tr. 341)</li> <li>Ói vỡ non, nhiễm trùng ối (tr. 363)</li> <li>Chẩn đoán, xử trí ngôi bất thường có thể sanh ngã âm đạo: Ngôi mông, ngôi mặt (bài nào??) - còn ngôi mặt :((</li> <li>Chỉ định sanh giúp: ventousse, forceps (tr. 367)</li> <li>Chỉ định mổ lấy thai (tr. 367)</li> <li>Hồi sức sơ sinh ngạt (tr. 410 và 416 [2 bài])</li> </ul>
Cấp cứu sản khoa	<ul> <li>Sốc sản khoa (tr. 460)</li> <li>Băng huyết sau sanh (tr. 425, dự phòng tr. 382)</li> <li>Nhau bong non (tr. 431)</li> <li>Nhau tiền đạo (tr. 438)</li> <li>Vỡ tử cung (tr. 447)</li> <li>Sa dây rốn (tr. 452)</li> </ul>

Chăm sóc hậu sản	<ul> <li>Nhiễm trùng hậu sản (tr. 524)</li> <li>Huyết khối tĩnh mạch sâu thời kỳ hậu sản (bài nào??) - done</li> </ul>
Cho con bú sữa mẹ	<ul> <li>Biến chứng tuyến vú thời kỳ hậu sản (tr. 505)</li> <li>Nuôi con bằng sữa mẹ trường hợp VG. B và HIV (tr. 493)</li> <li>Sử dụng kháng sinh khi thực hiện bú mẹ (tr. 513)</li> <li>Xử trí bé từ chối bú mẹ (tr. 490)</li> </ul>

- Quan điểm của anh về môn Sản:
  - Đây là môn anh thấp điểm nhất nhưng lại dành thời gian đầu tư nhiều nhất. Nghe nghịch lý phải không, nhưng sự thật là môn này các bạn phải nỗ lực rất nhiều không phải ở chỗ học TBL, đánh để mà phải nghe giảng lâm sàng tích cực, đọc rất nhiều guideline và phải "hiểu" (link anh để ở dưới).
  - Hiểu ở đây nghĩa là:
    - Các bạn phải tập hiểu được "Vấn đề chủ", giải quyết được "nút thắt chủ" trong các tình huống lâm sàng được đưa ra. Các tình huống lâm sàng SPK phức tạp ở chỗ 1 người PN có thể có rất nhiều vấn đề than phiền, bạn phải là một BS SPK thực thụ khi cố gắng đi tìm ra vấn đề chủ của BN. Điều này đòi hỏi tập luyện chứ không tự nhiên mà có, tập luyện thông qua xem clip lâm sàng, nghiền ngẫm và đọc nhiều guideline khác nhau, đọc sách TA nữa. Anh khuyên tài liệu TA các bạn nên đọc những gì BM liệt kê trong đề cương đã, kiểu lấy đó làm gốc.
    - Các bạn phải hiểu được ý thầy cô trong các tình huống đó. Khi nào cần "chờ đợi", khi nào cần "quyết liệt", khi nào cần "thận trọng", khi nào cần "theo dõi sát". Lúc nào cũng phải nhớ tính mạng mẹ luôn là quan trọng hơn nên việc xử trí cũng phải có thái độ đúng đắn. Để hiểu được ý thầy cô, các bạn nên đọc thêm các phần giải đáp thắc mắc của các đề tốt nghiệp các năm và xem clip.

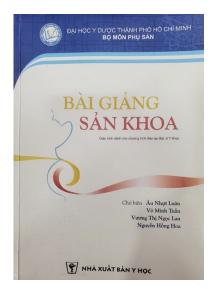
- Các bạn phải hiểu được những kiến thức trong sách, những kiến thức cập nhật, hiểu sâu, hiểu rõ (học nuốt sách, học như cháo) rồi hãy đọc thêm nhiều thật nhiều thêm. Giai đoạn này xu hướng các guideline mới ra nhiều hơn đòi hỏi phải có sự cập nhật so sánh giữa các guideline hiện tại với trước đó (đề có cho kiểu này).
- Các bạn phải hiểu được <u>từ ngữ</u> được sử dụng trong câu hỏi, đừng để bị cài bởi những cái "nhất" (ít phù hợp nhất, phù hợp nhất, tối ưu nhất, tối thiểu, quản lý thì khác với xử trí, v.v.)
- Nhân xét về đề Sản 2022:
  - Đề có vẻ dễ dàng với các bạn học YDS hoặc biết trước các đề giữa và cuối kỳ của YDS, tốt nghiệp YDS vì cho lại kha khá các câu trong đề cũ. Anh không có hết đề nên giải cũng chật vật chút nhưng quan trọng nếu bạn học hiểu sâu và kỹ thì các bạn vẫn có thể giải được.
  - Đề tập trung vào các nội dung guideline mới như ASCCP 2019 cũng như các nội dung kinh điển của SPK, các bạn giải đề + học kỹ vẫn có thể > 5, ai muốn > 7 thì phải nỗ lực nhiều

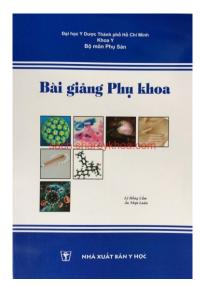
### ❖ Các bài thi Sản (2022):

https://drive.google.com/drive/folders/1qPPtZW\_poCqntdtNU5p0N230ZYLo22Bz ?usp=sharing

- Ở đây có một lưu ý, các bài trong TBL và sách Sản 2021 chỉ là nền tảng để các bạn đọc thêm nhiều thứ. Đặc biệt lưu ý các tài liệu tham khảo tiếng Anh bộ môn để trong đề cương vì đã từng được bưng ra hỏi rất nhiều trong đó.
- Học liệu chính (Tiếng Việt):
- Sách Bài giảng Sản khoa (2021)

- Sách Bài giảng Phụ khoa (2017)





Hình 3. Các sách Sản phải nhuần nhuyễn

- Học liệu tiếng Anh: Nhiều lắm, các bạn cố gắng đọc thêm, nếu bạn nào có khả năng có thể liên hệ được với các bạn YDS thì có thể hỏi các bạn các tài liệu trọng tâm.
- Các tài liệu + link đề + clip youtube:
  - Link Youtube các buổi trình LS (2020) do anh tổng hợp từ nhiều nguồn khác nhau: SẢN ĐHYD - YouTube
  - Link các bài SPK anh và BS. Huy note cũng như các guideline anh và BS.
     Huy dịch (chưa đủ):
     https://drive.google.com/file/d/1MMxXqJ1vpPLo6zxu6ALqljBCa7ewVnxq/v
    - iew?usp=sharing
  - Link các bài Ngoại anh và BS. Huy note (chưa đủ):
     <a href="https://drive.google.com/file/d/1RwOFxQYs\_3M7KPurA34pk\_fa8ozYXDqq">https://drive.google.com/file/d/1RwOFxQYs\_3M7KPurA34pk\_fa8ozYXDqq</a>
     /view?usp=sharing
  - o Link đề thi và các file APP + RAT:
- Tổng hợp các đề thi: ĐỀ THI Google Trang tính

Em vô cùng biết ơn các anh chị đi trước đã truyền đạt những kinh nghiệm quý báu cho chúng em. Biết ơn các ban BS. Huy, BS. Phát, BS. Trúc, BS. Yến đã đồng hành cùng mình trong suốt hành trình này.

Link record giảng đường:
 <a href="https://drive.google.com/drive/folders/13YTOyR5Y03doYHVt7RyN8R9CCFQ\_tQ">https://drive.google.com/drive/folders/13YTOyR5Y03doYHVt7RyN8R9CCFQ\_tQ</a>

- Ôn NT 2019 YDS:

oE?usp=sharing

https://drive.google.com/drive/folders/1ovuJnGbTEXCiOmVAJub8YldKUDMvtRc 7?usp=sharing

- Bài giảng Sản:

https://drive.google.com/drive/folders/19s7SXNf0QnXkv\_yMXEn4Yuy4OWYCLA HU?usp=sharing

4. Đề thi Nội trú năm 2022 (nhớ lại và note đề nên độ chính xác không cao nhưng các anh chị đã cố gắng hết sức, các bạn có thể xem thêm các đề note của các anh chị khác nữa nhé)

Xin trân trọng cảm ơn BS. Huy, BS. Trúc, BS. Yến đã cùng với Hưng hoàn thành bộ đề note lại năm 2022 này.

#### ⇒ Li<u>nk</u>:

https://drive.google.com/drive/folders/1w9q0zvVISOeRuumyFrYqC9RtvXXE\_zhT ?usp=sharing

Tài liệu chỉ mang tính tham khảo, các bạn cần đọc tài liệu chính thống để đảm bảo nền kiến thức vững chắc.

Thay mặt các anh chị, thân chúc các bạn học tốt và đạt được ý nguyện của mình trong bình an

- BS. Nguyễn Việt Hưng -

Các bạn có thắc mắc hay câu hỏi thêm có thể liên hệ trực tiếp với anh thông qua Messenger FB, anh sẽ cố gắng hỗ trợ các bạn trong khả năng và thời gian bản thân. Khi nhắn các bạn cứ hỏi thẳng vấn đề của mình mà không cần chào hay add friend rồi đợi anh phản hồi lại rồi mới hỏi chi hết nhen.

FB: www.facebook.com/hung.nguyenviet.98622/